

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15/11/2018

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Thành Vinh

2. Ông Đặng Quốc Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hiền – Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhung-Kiểm sát viên VKSND huyện Cẩm Xuyên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXX-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Đăng T, sinh năm 1979

Trú tại: thôn 3, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, có mặt

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: thôn 3, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh,

Nơi ở hiện nay: Số nhà 38/17, khu phố Bình Cuối A, phường Bình Chiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa anh Trần Đăng T trình bày: Anh và chị Phạm Thị Ph kết hôn với nhau vào ngày 13/7/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, trên cơ sở tự nguyện và tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống với bố, mẹ chồng tại thôn 3, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên. Tình cảm vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, chị Ph bỏ về nhà ngoại sinh sống, sau đó đến năm 2010 chị Ph đi vào miền Nam làm ăn từ đó vợ chồng ly thân cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ngày 01/8/2018 anh Trần Đăng T làm đơn xin ly hôn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Ph.

Về con cái, tài sản theo anh T thì vợ chồng chưa có con chung, không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Trong quá trình tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, đã triệu tập chị Ph đến làm việc, nhưng chị Phạm Thị Ph không đến Tòa án huyện Cẩm Xuyên để giải quyết. Hiện nay chị Ph đang tạm trú Số nhà 38/17, khu phố Bình Cuối A, phường Bình Chiều, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương, do đó Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh thu thập chứng cứ đối với chị Phạm Thị Ph.

Căn cứ vào kết quả ủy thác điều tra, thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì chị Phạm Thị Ph trình bày: Tại bản tự khai thì quá trình kết hôn, chung sống của hai người sau khi cưới giống như anh Trần Đăng T trình bày. Tuy nhiên tại bản tự khai chị Ph trình bày cuộc sống của vợ chồng chị hạnh phúc được thời gian đầu, đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, không cùng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ, cãi và nhau không có tiếng nói chung trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Sau đó chị Ph đi làm ăn tại thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương từ đó hai người sống ly thân cho đến nay.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt của chị Phạm Thị Ph (lập ngày 24/10/2018) thì hiện nay chị Ph đang bận làm việc tại thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh không thể có mặt tại tòa án huyện Cẩm Xuyên để làm việc cũng như tham gia phiên tòa xét xử được nên chị Ph làm đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và chị Ph có quan điểm như sau:

* **Về tình cảm:** Chị Phạm Thị Ph đồng ý ly hôn với anh Trần Đăng T

* **Về con cái:** Chị Phạm Thị Ph xác nhận vợ chồng không có con chung.

* **Về tài sản:** Chị Phạm Thị Ph xác nhận vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về nợ:** Chị Phạm Thị Ph xác nhận vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 207, khoản 1 khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS năm 2015; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 xử: Chấp nhận cho anh Trần Đăng T được ly hôn chị Phạm Thị Ph; về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng không có con chung; Về tài sản, về nợ: Trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu về đường lối giải quyết vụ án cũng như việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng.

[1]. Về thẩm quyền: Anh Trần Đăng T khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với chị Phạm Thị Ph, hiện tại anh Trần Đăng T và chị Phạm Thị Ph có hộ khẩu đăng ký thường trú tại thôn 3, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa anh Trần Đăng T và chị Phạm Thị Ph đăng ký kết hôn vào ngày 13/7/2008 tại UBND xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, là cuộc hôn nhân hợp pháp, tự nguyện và tiến bộ không bên nào cưỡng ép bên nào, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng hạnh phúc của họ không được dài lâu. Hai năm sau khi cưới, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường hai cá vả, tính tình không hợp. Hai người sống ly thân từ năm 2010 đến nay, họ không quan T gì đến nhau. Trước Toà anh T xét thấy tình cảm của vợ chồng đến nay không còn nữa nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Tại bản tự khai, cũng như đơn xin xét xử vắng mặt chị Ph chị cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đồng ý ly hôn với anh T. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng thể hàn gắn. Nghĩ cần áp dụng khoản 1 điều 51, điều 56, điều 57 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Trần Đăng T được ly hôn với chị Phạm Thị Ph.

[3]. Về con chung: Theo lời trình bày của anh T tại phiên tòa và bản tự khai của anh T và chị Ph thì trong quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung. Nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về tài sản chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của anh T tại phiên tòa và bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt của chị Ph thì trong quá trình chung sống, vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung. Nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng. Nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Anh Trần Đăng T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147, Khoản 1, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, điều 56, điều 57, điều Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điểm a khoản 1 điều 24; Điểm a khoản 05

điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Về tình cảm: Xử cho anh Trần Đăng T được ly hôn với chị Phạm Thị Ph.

[2]. Về án phí: Buộc anh Trần Đăng T phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000798 ngày 01/10/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Cẩm Xuyên. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm anh T đã nộp đủ.

[3]. Quyền kháng cáo bản án. Nguyên đơn anh Trần Đăng T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Phạm Thị Ph vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS huyện CX;
- THA Cẩm xuyên;
- UBND xã Cẩm Phúc (để xóa tên trong Sổ ĐKKH ngày 13/7/2008);
- Các đương sự;
- Lưu HS, An văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Đức Đồng

